TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tr, sinh năm 2000

Địa chỉ: Phố C, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn A, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Tr và anh Lê Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận chị Lê Thị Tr và anh Lê Văn A có một con chung là cháu Lê Hoàng V, sinh ngày 24/11/2019. Anh chị thống nhất giao cho chị Lê Thị Tr trực tiếp

nuôi cháu Lê Hoàng V, anh Lê Văn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V cùng chị Tr mỗi tháng là 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2023 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Lê Thị Tr.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Lê Thị Tr và anh Lê Văn A không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0011569 ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị Lê Thị Tr được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Lê Văn A pA chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pA thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 14/7/2023) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*